

Bản án số: 564/2019/DS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019
Về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Oánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh
2. Ông Thái Hoàn Xanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Thành, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Hà, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ số 234/2019/DSST ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2019/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 147/2019/QĐST-HPT ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V

Địa chỉ trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà R, Số 9 đường Đ, Phường 2, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G, chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên,

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T,

Văn bản ủy quyền số 136/UQ-VH.18 ngày 29/8/2018,

Ủy quyền lại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1994,

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà C, số 20 đường C, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Văn bản ủy quyền số 1180/UQTA-VH.19 ngày 11/4/2019.

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

* Bị đơn: Bà Lư Ngọc L, sinh năm 1980,

Địa chỉ thường trú: số 510/8B đường P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/4/2019; bản tự khai ngày 11/10/2019 nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V do bà Phạm Thị H là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/4/2015, Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V và bà Lư Ngọc L thỏa thuận ký Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) vay số tiền 31.650.000 (ba mươi một triệu, sáu trăm năm mươi ngàn) đồng, lãi suất 2.92%/tháng, phương thức trả chậm liên tiếp trong vòng 30 tháng; 29 tháng đầu trả mỗi tháng là 1.598.000 đồng, tháng cuối cùng 1.571.000 đồng; thanh toán vào ngày 09 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 05/9/2015.

Thực hiện hợp đồng bà Lư Ngọc L đã trả tổng số tiền 12.790.000 đồng. Đến ngày 23/01/2016 bà L không thanh toán bất cứ khoản tiền nào cho Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V yêu cầu Tòa án buộc bà Lư Ngọc L phải thanh toán số tiền nợ gốc 25.666.508 đồng, tiền nợ lãi 9.456.492 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng.

Bị đơn bà Lư Ngọc L vắng mặt không có lý do và không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự theo quy định tại Điều 234; Tuy nhiên không có quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử là vi phạm quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, căn cứ Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) ngày 02/4/2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lư Ngọc L thanh toán cho nguyên Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V số tiền nợ gốc 25.666.508 đồng, tiền nợ lãi chậm thanh toán 9.456.492 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại đơn khởi kiện ngày 11/4/2019, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Lư Ngọc L phải thanh toán tổng số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng theo Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) ngày 02/4/2015 là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản theo Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng ngày 29/6/2010.

Bị đơn bà Lư Ngọc L, sinh năm 1980 có địa chỉ đăng ký thường trú tại số 510/8B đường P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về người tham gia tố tụng, thủ tục giải quyết vắng mặt đương sự:

Người đại diện theo ủy quyền: Tại Văn bản ủy quyền số 1180/UQTA-VH.19 ngày 11/4/2019 Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V ủy quyền cho bà Phạm Thị H tham gia tố tụng tại Tòa án là phù hợp với quy định Điều 562 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 85, 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngày 22/11/2019, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn là phù hợp.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt gi ấy triệu tập đương sự, quyết định đưa vụ án ra xét xử , quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 177, Điều 208, khoản 2 Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đối với bị đơn bà Lư Ngọc L, sinh năm 1980, địa chỉ thường trú: số 510/8B đường P, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do chính đáng , không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Lư Ngọc L theo quy định tại Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố Tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[3.1] Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Lư Ngọc L phải thanh toán tổng số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng trong đó bao gồm nợ gốc 25.666.508 đồng, tiền nợ lãi 9.456.492 đồng tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm theo Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) ngày 02/4/2015.

Nhận thấy, tại Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) ngày 02/4/2015 thể hiện Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V và bà Lư Ngọc L thỏa thuận xác lập khoản vay với số tiền 31.650.000 (ba mươi một triệu, sáu trăm năm mươi ngàn) đồng, lãi suất 2.92%/tháng, phương thức trả

góp hàng tháng là phù hợp quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng ngày 29/6/2010.

Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V xác định bị đơn bà Lư Ngọc L đã hoàn trả tổng số tiền nợ gốc và lãi là 12.790.000 đồng, số tiền còn lại phải thanh toán bao gồm tiền nợ gốc và lãi suất 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng.

Tòa án thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết công khai văn bản tố tụng gồm Thông báo thụ lý vụ án số 80/2017/TBTL ngày 25/10/2017, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp, phiên hòa giải đối với bị đơn bà Lư Ngọc L nhưng bị đơn vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị đơn bà Lư Ngọc L chưa thanh toán khoản nợ gốc và lãi với tổng số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng nêu trên theo Hợp đồng tín dụng số 20150407-500000-0008 (hồ sơ số 001731) ngày 02/4/2015.

Nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Lư Ngọc L phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền phải thanh toán là phù hợp theo quy định tại các điều 357, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

[3.2] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lư Ngọc L thanh toán cho nguyên Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V số tiền nợ gốc 25.666.508 đồng, tiền nợ lãi chậm thanh toán 9.456.492 đồng. Tổng số tiền phải thanh toán số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26, 27 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn bà Lư Ngọc L phải thanh toán cho nguyên Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng nên án phí dân sự sơ thẩm là 1.756.150 (một triệu, bảy trăm năm mươi sáu ngàn, một trăm năm mươi) đồng.

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV - Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 878.075 (tám trăm bảy mươi tám ngàn, không trăm bảy mươi lăm) đồng theo biên lai thu số 0012062 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 227, 228, 238, 264, 266, 267, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 357, 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 2; 6, 7, 7a, 7b và điều 9; 30; 31 của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

- Khoản 2 Điều 26, 27 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV – NH VN Thịnh Vượng (VPB FC).

1. Buộc bà Lư Ngọc L phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V số tiền 35.123.000 (ba mươi lăm triệu, một trăm hai mươi ba ngàn) đồng, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Buộc bà Lư Ngọc L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.756.150 (một triệu, bảy trăm năm mươi sáu ngàn, một trăm năm mươi) đồng.

2.2. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV – Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 878.075 (tám trăm bảy mươi tám ngàn, không trăm bảy mươi lăm) đồng theo Biên lai thu số 0012062 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Viện Trưởng viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,

7, 7a, 7b và điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Oánh